

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LẠNG SƠN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 157/2017/HSST

Ngày: 27/9/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN
- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phùng Mạnh Cường

2. Bà Vũ Thị Nga

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Lành Thị Thanh Nụ, Cán bộ
Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn tham gia phiên
tòa:* Ông Phạm Văn Hưng, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2017, tại Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn,
tỉnh Lạng Sơn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 156/2017/HSST
ngày 08 tháng 9 năm 2017 đối với bị cáo:

Lê Anh T, sinh ngày 10/10/1970 tại thành phố L, tỉnh Lạng Sơn.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 71, đường N, phường H, thành phố
L, tỉnh Lạng Sơn; chỗ ở: Khối 6, đường N, phường T, thành phố L, tỉnh Lạng
Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 07/10; con ông Lê T, sinh năm
1931 (đã chết); con bà Thân Thị S, sinh năm 1935 (đã chết); vợ, con: Chưa có;
tiền sự: Không; tiền án: Có 02 tiền án. Ngày 27/4/1991, bị Tòa án nhân dân tỉnh
Lạng Sơn xử phạt 07 năm tù giam về tội Cướp tài sản của công dân và 01 năm
tù giam tội tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng, đã được xóa án tích.
Ngày 11/3/2003, bị Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xử phạt 09 năm tù giam về
tội Mua bán trái phép chất ma túy, đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/5/2017 đến nay. Có mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Lê Anh T bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh
Lạng Sơn truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 31/5/2017 tại khu vực đường N, khối 6,
phường T, thành phố L, tổ công tác Công an thành phố Lạng Sơn làm nhiệm vụ
đã phát hiện bắt quả tang Lê Anh T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Thu giữ của Lê Anh T 01 túi nylon chứa chất bột màu trắng cất giấu trong túi quần bên trái T đang mặc.

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lạng Sơn tiến hành khám xét nơi ở của Lê Anh T tại đường N, khối 6, phường T, thành phố L, thu giữ: 01 gói giấy bạc bên trong chứa chất bột màu xám, 01 gói giấy màu vàng bên trong chứa chất bột màu trắng, 05 túi nylon bên trong chứa chất tinh thể màu trắng.

Tại bản kết luận giám định số 216/KL-PC54 ngày 03/6/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận:

Chất tinh thể màu trắng thu giữ khi bắt quả tang của Lê Anh T là chất ma túy Methamphetamine có trọng lượng là 0,348 gam.

Chất tinh thể màu trắng có trong 05 túi nylon thu giữ khi khám xét, trong đó: chất tinh thể màu trắng có trong 03 túi nylon là ma túy Methamphetamine có tổng trọng lượng 0,697gam, chất tinh thể màu trắng có trong 02 túi nylon có tổng trọng lượng 1,065 gam không tìm thấy chất ma túy trong mẫu vật.

Chất bột màu trắng đựng trong 01 gói giấy màu vàng thu giữ khi khám xét là chất ma túy heroine, có trọng lượng 0,032 gam.

Chất bột màu xám đựng trong 01 gói giấy màu bạc có trọng lượng 0,102 gam không tìm thấy chất ma túy trong mẫu vật.

Cáo trạng số 160/KSĐT ngày 06 tháng 9 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Lê Anh T về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Lê Anh T khai: Bản thân nghiện chất ma túy Heroin từ năm 2016, đang trong thời gian uống thuốc cai nghiện. Ngày 30/5/2017 T đến khu vực chợ K, phường H, thành phố L mua 05 gói ma túy giá 500.000 đồng với 01 nam thanh niên (không rõ tên, tuổi, địa chỉ), T mang về nhà cất giấu tại nhiều nơi mục đích để sử dụng dần. Khoảng 16 giờ ngày 31/5/2017 T mang theo 01 gói ma túy trong người mục đích để sử dụng, đi bộ từ nhà ra Công ty Trách nhiệm hữu hạn MTV sản xuất và thương mại V thuộc đường N, khối 6, phường T, thành phố L để lấy xe máy thì bị lực lượng Công an bắt quả tang.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn giữ nguyên nội dung quyết định truy tố như nội dung bản Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Anh T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật hình sự; khoản 3 Điều 7; khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi năm 2017; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội và Nghị quyết số 01/2016/NQ-HĐTP ngày 30/6/2016 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, xử phạt bị cáo Lê Anh T từ 24 tháng tù đến 30 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo vì bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, không có việc làm, không có tài sản.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 41 của Bộ luật hình sự và Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong đựng mẫu vật sau giám định, 01 chai nhựa gắn vòi hút và ống nhựa thủy tinh, 01 bát lửa, 01 cân tiểu ly, 14 ống hút nhựa, 01 túi xách giả da màu nâu, 01 túi xách giả da màu đen và hoàn trả cho bị cáo 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Lê Anh T.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo.

XÉT THẤY:

Lời khai của bị cáo Lê Anh T tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Như vậy, với hành vi mà bị cáo đã thực hiện, qua kết quả giám định, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 31/5/2017 tại đường N, khối 6, phường T, thành phố L, Lê Anh T đã có hành vi tàng trữ trái phép 04 gói ma túy Methamphetamine có tổng trọng lượng 1,045 gam và 01 gói ma túy Heroin có trọng lượng là 0,032 gam với mục đích để sử dụng.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn truy tố bị cáo Lê Anh T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về quản lý, sử dụng chất ma túy. Hành vi đó phải bị xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

Về nhân thân: Bị cáo Lê Anh T là người đã trưởng thành, làm chủ hành vi của bản thân, có trình độ văn hóa lớp 07/10 nên đủ khả năng nhận thức được tác hại của ma túy cũng như các quy định của pháp luật về việc phòng, chống ma túy. Ngày 27/4/1991, bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xử phạt 07 năm tù giam về tội Cướp tài sản của công dân và 01 năm tù giam tội tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng. Ngày 11/3/2003, bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xử phạt 09 năm tù giam về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Bị cáo đã chấp hành xong toàn bộ hai bản án và đã được xóa án tích nhưng điều đó thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

Mặt khác, tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999 quy định mức hình phạt đối với tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" là từ 02 năm đến 07

năm tù nhưng tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi năm 2017 quy định mức hình phạt đối với tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" là từ 01 năm đến 05 năm tù. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng những quy định có lợi khi quyết định hình phạt đối với bị cáo Lê Anh T theo khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội và Nghị quyết số 01/2016/NQ-HĐTP ngày 30/6/2016 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng khoản 3 Điều 7 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuy nhiên, hành vi phạm tội của bị cáo Lê Anh T không chỉ gây tác hại đến sức khỏe con người, tiêu tốn về kinh tế mà còn là nguyên nhân làm phát sinh tội phạm và các tệ nạn xã hội khác, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để bị cáo có cơ hội cải tạo trở thành người công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời mới có tác dụng giáo dục, phòng ngừa chung.

Theo biên bản xác minh ngày 07/6/2017 bị cáo Lê Anh T không có thu nhập ổn định và không có tài sản riêng nên việc áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo không có tính khả thi. Vì vậy, Hội đồng xét xử miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn về mức hình phạt và các vấn đề khác áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử và phù hợp với các quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về người nam thanh niên đã bán ma túy cho Lê Anh T, do bị cáo không biết về lai lịch, Cơ quan điều tra không làm rõ được để xử lý trong vụ án nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong đựng mẫu vật sau giám định, 01 chai nhựa gắn vòi hút và ống nhựa thủy tinh, 01 bật lửa, 01 cân tiểu ly, 14 ống hút nhựa, 01 túi xách giả da màu nâu đã qua sử dụng, 01 túi xách giả da màu đen đã qua sử dụng vì không có giá trị sử dụng; trả cho bị cáo 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Lê Anh T vì không liên quan đến việc phạm tội.

Về án phí: Buộc bị cáo Lê Anh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của Pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Anh T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".
2. Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội;

khoản 3 Điều 7; khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi năm 2017:

Xử phạt bị cáo Lê Anh T 02 (Hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 31/5/2017.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1; điểm a khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong đựng mẫu vật sau giám định, 01 chai nhựa gắn vòi hút và ống nhựa thủy tinh, 01 bật lửa, 01 cân tiểu ly, 14 ống hút nhựa, 01 túi xách giả da màu nâu đã qua sử dụng, 01 túi xách giả da màu đen đã qua sử dụng; trả cho bị cáo Lê Anh T 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Lê Anh T.

(Các vật chứng trên đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn, có đặc điểm như được mô tả trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/8/2017 giữa Công an thành phố Lạng Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Lê Anh T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSNDTP Lạng Sơn;
- Công an TP Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục THADS TP Lạng Sơn;
- Bị cáo
-
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Dương Thị Ngọc